

Số: 510/BC-THCSNDC

Mạo Khê, ngày 06 tháng 09 năm 2024

BÁO CÁO
Công khai cơ sở vật chất năm học 2024-2025

Căn cứ khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trường THCS Nguyễn Đức Cảnh báo cáo công khai về cơ sở vật chất của nhà trường như sau:

1. Diện tích khu đất xây dựng, điểm trường

Tổng khuôn viên hiện tại của nhà trường là 4566,4 m² (đã được cấp quyền sử dụng đất) và 2160 m² đất khu sân thể chất (chưa được cấp quyền sử dụng đất). Đối chiếu với quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT đạt 6,5 m²/học sinh (chưa đảm bảo diện tích tối thiểu trên tổng số học sinh toàn trường).

2. Số lượng, hạng mục khối hành chính quản trị, khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khu sân chơi, thể dục thể thao

STT	Tên hạng mục	Hiện trạng
I	Diện tích đất xây dựng trường (m2)	4.566,4 m ²
II	Khối hành chính quản trị	
1	- Phòng Hiệu trưởng	01
2	- Phòng Phó hiệu trưởng	02
3	- Văn phòng	01
4	- Phòng tổ chức Đảng, đoàn thể	01
5	- Phòng bảo vệ	0
6	- Khu vệ sinh cho giáo viên, cán bộ	03
7	- Khu để xe giáo viên, cán bộ	02
III	Khối phòng học tập	
1	Số lượng phòng học lý thuyết (phòng đạt chuẩn 1,5m2/học sinh)	16 (phòng chưa đạt chuẩn 1,5m2/học sinh)
2	Số lượng phòng học bộ môn	08
3	- Phòng bộ môn Mỹ thuật	01
4	- Phòng bộ môn Âm nhạc	01

5	- Phòng bộ môn Tin học	01
6	- Phòng bộ môn Ngoại ngữ	01
7	- Phòng bộ môn Khoa học tự nhiên	02
8	-Phòng Khoa học xã hội	01
9	- Phòng đa chức năng	01
IV	Khối phòng hỗ trợ học tập	
1	- Phòng thư viện	01
2	- Phòng thiết bị giáo dục	01
3	- Phòng truyền thống	01
4	- Phòng đội thiếu niên	01
5	- Phòng tư vấn học đường	01
V	Khối phụ trợ	
1	- Phòng họp	01
2	- Phòng Y Tế	01
3	- Phòng nghỉ giáo viên (phòng chờ)	0
4	- Phòng giáo viên (phòng làm việc cho giáo viên ngoài giờ lên lớp)	03
5	- Nhà kho	01
6	- Khu Vệ sinh học sinh	01
7	- Khu để xe học sinh	01
8	- Khu hàng rào, tường rào (m)	1100m
VI	Khối phục vụ sinh hoạt	
1	- Nhà bếp	0
2	- Kho bếp	0
3	- Nhà ăn	0
VII	Khu sân chơi, thể dục thể thao	
1	Sân hoạt động chung (Sân trường m2).	1500m2
2	Sân thể dục thể thao (m2)	1600m2
3	Nhà đa năng	0
VII	Hạ tầng kĩ thuật	
1	- Hệ thống cung cấp nước sạch	01
2	- Hệ thống thu gom rác	01
3	- Hệ thống phòng cháy chữa cháy	01
4	- Hệ thống điện	01

5	Hệ thống công nghệ thông tin	01
VII	Thiết bị dạy học	
1	Thiết bị dạy học tối thiểu	01
2	Bàn ghế, tủ giá kệ	01

3. Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

4. Danh mục sách giáo khoa

- Danh mục sách giáo khoa lớp 6 sử dụng tại trường THCS Nguyễn Đức Cảnh từ năm học 2021-2022 thực hiện theo Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
DANH MỤC
Sách giáo khoa lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh)

T	Tên sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Ngữ văn 6	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (chủ biên), Lê Huy Bắc, Phạm Thị Thu Hiền, Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Văn Lộc, Trần Nho Thìn.	Nhà xuất bản Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
2	Ngữ văn 6	Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa (Chủ biên), Nguyễn Linh Chi, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Trà My, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3	Giáo dục thể chất 6	Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên), Đinh Quang Ngọc (chủ biên), Đinh Khánh Thu, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành.	Nhà xuất bản Đại học sư phạm
4	Giáo dục thể chất 6	Hồ Đức Sơn, Nguyễn Duy Quyết (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Việt Hoàn, Nguyễn Mạnh Toàn (đồng Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Hữu Bình, Nguyễn Xuân Đoàn, Lê Trường Sơn, Chấn Hải, Đỗ Mạnh Hùng, Lê Chí Nhân, Phạm Hoài Quyên, Phạm Mai Vương.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5	HD trải nghiệm, hướng nghiệp	Nguyễn Đức Quang (Tổng chủ biên), Nguyễn Đức Sơn (Chủ biên), Đàm Thị Văn Anh,	Nhà xuất bản Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

6	HD trải nghiệm, hướng nghiệp	Lưu Thu Thủy, Bùi Sợ Tung (đồng Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Hạnh, Nguyễn Thị Việt Nga, Trần Thị Thu (đồng Chủ biên), Vũ Thị Lan Anh, Nguyễn Thanh Bình, Lê Văn Cầu, Dương Thị Thu Hà, Tạ Văn Hai, Nguyễn Thu Hương, Lê Thị Luận, Nguyễn Thị Thanh Mai, Nguyễn Hồng Thuận, Lê Thị Thanh Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7	Giáo dục công dân 6	Nguyễn Thị Toàn (Tổng Chủ biên), Trần Thị Mai Phương (Chủ biên), Nguyễn Hà An, Nguyễn Thị Hoàng Anh, Phạm Thị Kim Dung, Nguyễn Thị Thọ.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Giáo dục công dân 6	Trần Văn Thắng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hoài, Nguyễn Thủy Quỳnh, Mai Thu Trang.	Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
9	Toán 6	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Nguyễn Huy Đoàn (Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Đoàn Minh Cường, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10	Toán 6	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	Nhà xuất bản Đại học sư phạm
11	Công nghệ 6	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Trương Thị Hồng Huệ, Lê Xuân Quang, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trinh, Vũ Cẩm Tú.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12	Công nghệ 6	Nguyễn Tất Thắng (Tổng chủ biên), Trần Thị Lan Hương (Chủ biên), Hoàng Xuân Anh, Nguyễn Thị Thanh Huệ, Bùi Thị Hải Yến.	Nhà xuất bản Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

13	Tin học 6	Hồ Sĩ Đàm, Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc.	Nhà xuất bản Đại học sư phạm
14	Tin học 6	Nguyễn Chí Công, Hà Đăng Cao Tùng, Đinh Thị Hạnh Mai, Hoàng Thị Mai.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
15	Khoa học tự nhiên 6	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Đinh Đoàn Long, PGS.TS. Lê Kim Long, CN. Bùi Gia Thịnh (đồng Chủ biên), Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Thu Hà, Bùi Thị Việt Hà, Nguyễn Đức Hiệp, Trần Thị Thanh Huyền, Lê Trọng Huyền, Vũ Trọng Rỹ, Nguyễn Văn Vịnh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
16	Khoa học tự nhiên 6	Mai Sỹ Tuấn (Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Khánh, Đặng Thị Oanh (đồng Chủ biên), Lê Minh Cẩm, Ngô Ngọc Hoa, Lê Thị Phương Hoa, Phan Thị Thanh Hội, Đỗ Thanh Hữu, Cao Tiến Khoa, Lê Thị Thanh, Nguyễn Đức Trường, Trương Anh Tuấn.	Nhà xuất bản Đại học sư phạm
17	Lịch sử - Địa lí 6	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Đinh Ngọc Bảo (Chủ biên phần Lịch sử), Phan Ngọc Huyền, Phan Thị Thanh Huyền, Hoàng Anh Tuấn, Đào Ngọc Hùng (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên phần Địa lí), Vũ Thị Hằng, Lê Huỳnh, Trần Thị Hồng Mai, Phi Công Việt.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

18	Lịch sử - Địa lí 6	Đỗ Thanh Bình, Nguyễn Việt Thịnh (Tổng Chủ biên), Trần Việt Lưu, Nguyễn Văn Ninh, Đỗ Thị Minh Đức (đồng Chủ biên), Phạm Thị Kim Anh, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Phùng Tâm, Kiều Văn Hoàn, Ngô Thị Hải Yến.	Nhà xuất bản Đại học sư phạm
19	Mĩ thuật 6	Đoàn Thị Mỹ Hương, Đinh Gia Lê (đồng Tổng Chủ biên), Phạm Thị Chính, Phạm Minh Phong (đồng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Vũ Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị May, Đoàn Dũng Sĩ.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
20	Mĩ thuật 6	Phạm Văn Tuyền (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Ngô Thị Hương, Nguyễn Duy Khuê, Nguyễn Thị Hồng Thắm.	Nhà xuất bản Đại học sư phạm
21	Âm nhạc 6	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng Chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
22	Âm nhạc 6	Đỗ Thanh Hiền (Tổng chủ biên kiêm chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Nguyễn Quang Nhữ.	Nhà xuất bản Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
23	Sách Tiếng Anh 6 (i-Learn Smart World)	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Dương Hoài Thương.	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
24	Sách Tiếng Anh 6 Tập 1,2	Hoàng Văn Văn (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Chi (chủ biên), Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Vũ Mai Trang, Lương Quỳnh Trang, Nguyễn Quốc Tuấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Danh mục gồm 24 sách giáo khoa lớp 6.

- Danh mục sách giáo khoa lớp 7 sử dụng tại trường THCS Nguyễn Đức Cảnh từ năm học 2022-2023 thực hiện theo Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 7 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC
Sách giáo khoa lớp 7 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1.	Ngữ văn 7 (Cánh Diều)	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (chủ biên), Lê Thị Tuyết Hạnh, Phạm Thị Thu Hiền, Nguyễn Văn Lộc. (Tập một) Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (chủ biên), Lê Thị Tuyết Hạnh, Phạm Thị Thu Hiền, Nguyễn Phước Hoàng, Nguyễn Văn Lộc. (Tập hai)	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh
2.	Ngữ văn 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Ngân Hoa (Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Trà My, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương (Tập một) Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Ngân Hoa (Chủ biên), Dương Tuấn Anh, Nguyễn Linh Chi, Đặng Lưu. (Tập hai)	Giáo dục Việt Nam
3.	Toán 7 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang. (Tập 1, Tập 2)	Đại học sư phạm
4.	Toán 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Nguyễn Huy Đoàn (Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Đoàn Minh Cường, Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng. (Tập 1, Tập 2)	Giáo dục Việt Nam

3

11.	Giáo dục công dân 7 (Cánh Diều)	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Bùi Xuân Anh, Dương Thị Thủy Nga, Hoàng Thị Thinh, Hoàng Thị Thuận, Mai Thu Trang.	Đại học Huế
12.	Giáo dục công dân 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Thị Toàn (Tổng Chủ biên), Trần Thị Mai Phương (Chủ biên), Nguyễn Hà An, Nguyễn Thị Hoàng Anh, Phạm Thị Kim Dung, Nguyễn Thị Thọ.	Giáo dục Việt Nam
13.	Âm nhạc 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng Chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Lê Thị Tuyết, Nguyễn Thị Thanh Vân.	Giáo dục Việt Nam
14.	Âm nhạc 7 (Cánh Diều)	Đỗ Thanh Hiền (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Lại Thị Phương Thảo, Vũ Ngọc Tuyền.	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
15.	Mĩ Thuật 7 (Chân trời sáng tạo 1)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Hồng Ngọc (đồng Chủ biên), Nguyễn Đức Giang, Võ Thị Nguyễn, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Vân.	Giáo dục Việt Nam
16.	Mĩ Thuật 7 (Cánh Diều)	Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Ngô Thị Hương, Nguyễn Duy Khuê, Nguyễn Thị Mỹ, Nguyễn Thị Hồng Thắm.	Đại học Sư phạm
17.	Tin học 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đặng Cao Tùng (Chủ biên), Phan Anh, Bùi Việt Hà, Đinh Thị Hạnh Mai, Hoàng Thị Mai.	Giáo dục Việt Nam
18.	Tin học 7 (Cánh Diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hoà, Phạm Thị Anh Lê.	Đại học Sư phạm
19.	Công nghệ 7 (Cánh Diều)	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Dương Văn Nhiệm (Chủ biên), Phạm Thị Lam Hồng, Nguyễn Thị Ái Nghĩa, Nguyễn Thị Vinh.	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
20.	Công nghệ 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đồng Huy Giới (Chủ biên), Cao Bá Cường, Bùi Hữu Đoàn, Bùi Thị Thu Hương, Kim Văn Văn.	Giáo dục Việt Nam
21.	Giáo dục thể chất 7 (Cánh Diều)	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Bùi Ngọc (Chủ biên), Nguyễn Ngọc Tuấn, Nguyễn Xuân Trãi, Đặng Thị Thu Thủy.	Đại học Sư phạm

2

5.	Tiếng Anh 7 Global Success	Hoàng Văn Văn (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Chi (Chủ biên), Lê Kim Dung, Nguyễn Thụy Phương Lan, Phan Chi Nghĩa, Lương Quỳnh Trang, Nguyễn Quốc Tuấn.	Giáo dục Việt Nam
6.	Tiếng Anh 7 i-Learn Smart World	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Huỳnh Tuyết Mai, Nguyễn Thụy Uyên Sa.	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
7.	Khoa học tự nhiên 7 (Cánh Diều)	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo, Nguyễn Văn Khánh, Đặng Thị Oanh (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Đào Tuấn Đạt, Phan Thị Thanh Hội, Ngô Văn Hưng, Đỗ Thanh Hữu, Đỗ Thị Quỳnh Mai, Phạm Xuân Quế, Trương Anh Tuấn, Ngô Văn Vụ.	Đại học Sư phạm
8.	Khoa học tự nhiên 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Mai Văn Hưng, Lê Kim Long, Bùi Gia Thịnh (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Ngô Tuấn Cường, Trần Thị Thanh Huyền, Nguyễn Thị Bích Ngọc, Phạm Thị Phú, Vũ Trọng Rý, Mai Thị Tinh, Vũ Thị Minh Tuyền.	Giáo dục Việt Nam
9.	Lịch sử và Địa lí 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỹ (Tổng Chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Nguyễn Thị Côi, Vũ Văn Quân (đồng Chủ biên phần Lịch sử), Phạm Đức Anh, Phạm Thị Thanh Huyền, Đặng Hồng Sơn, Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Đình Giang, Phạm Thị Thu Phương (đồng Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Thị Thu Hiền, Đặng Thị Huệ, Phí Công Việt.	Giáo dục Việt Nam
10.	Lịch sử và Địa lí 7 (Cánh Diều)	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Thế Bình (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Mạnh Hương, Vũ Đức Liêm, Nguyễn Văn Ninh, Ninh Xuân Thao; Nguyễn Viết Thịnh, Lê Thông (đồng Tổng Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Minh Tuệ (Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Tường Huy, Trần Thị Thanh Thủy, Hoàng Phan Hải Yến, Ngô Thị Hải Yến.	Đại học Sư phạm

4

22.	Giáo dục thể chất 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Xuân Đoàn, Nguyễn Thị Hà, Lê Trường Sơn Chấn Hải, Ngô Việt Hoàn, Trần Mạnh Hùng.	Giáo dục Việt Nam
23.	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 7 (Cánh Diều)	Nguyễn Đức Quang (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đức Sơn (Chủ biên), Đàm Thị Văn Anh, Nguyễn Thủy Quỳnh, Bùi Thanh Xuân.	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
24.	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Trần Thị Thu (Chủ biên), Nguyễn Thanh Bình, Dương Thị Thu Hà, Nguyễn Thu Hương, Nguyễn Thị Việt Nga, Lê Thị Thanh Thủy.	Giáo dục Việt Nam

Danh mục gồm 24 sách giáo khoa lớp 7/.

- Danh mục sách giáo khoa lớp 8 sử dụng tại trường THCS Nguyễn Đức Cảnh từ năm học 2023-2024 thực hiện theo Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 8 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc			
DANH MỤC Sách giáo khoa lớp 8 năm học 2023 – 2024 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh <i>(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)</i>			
TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
1.	Ngữ văn 8 (Cánh Diều)	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên), Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Văn Lộc, Vũ Thanh. (Tập một) Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên), Đỗ Thu Hà, Nguyễn Phước Hoàng, Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Phước Bảo Khôi, Nguyễn Văn Lộc, Vũ Thanh. (Tập hai)	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh
2.	Ngữ văn 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Dương Tuấn Anh, Lê Trà My, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương. (Tập một) Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Minh Thương. (Tập hai)	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3.	Toán 8 (Cánh Diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang. (Tập 1, Tập 2)	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
		phần Địa lí), Bùi Thị Thanh Dung, Phạm Thị Thu Phương, Phí Công Việt.	
10.	Lịch sử và Địa lí 8 (Cánh Diều)	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Mạnh Hường (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Văn Ninh, Nguyễn Thị Thế Bình, Phạm Thị Tuyết, Ninh Xuân Thao; Lê Thống (Tổng Chủ biên); Đặng Duy Lợi, Nguyễn Quyết Chiến (đồng Chủ biên phần Địa lí), Đỗ Văn Thanh, Trần Thị Tuyền.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
11.	Giáo dục công dân 8 (Cánh Diều)	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Bùi Xuân Anh, Dương Thị Thuý Nga, Hoàng Thị Thinh, Hoàng Thị Thuận, Mai Thu Trang.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)
12.	Giáo dục công dân 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thị Mai Phương (Chủ biên), Nguyễn Hà An, Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Thị Thọ.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13.	Âm nhạc 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hoàng Long (Tổng Chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lân, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
14.	Âm nhạc 8 (Cánh Diều)	Đỗ Thanh Hiền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Vũ Ngọc Tuyền.	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)
15.	Mĩ Thuật 8 (Chân trời sáng tạo 1)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên), Nguyễn Dương Hải Đăng, Đỗ Thị Kiều Hạnh, Nguyễn Đức Sơn, Đàm Thị Hải Yến, Trần Thị Vân.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
4.	Toán 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Huy Đoàn (đồng Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Đoàn Minh Cường, Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng. (Tập 1, Tập 2)	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5.	Tiếng Anh 8 i-Learn Smart World	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên), Huỳnh Tuyết Mai (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Đặng Đỗ Thiên Thanh, Lê Thị Tuyết Minh, Nguyễn Dương Hoài Thương.	Nhà xuất bản ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh
6.	Tiếng Anh 8 Global Success	Hoàng Văn Văn (Tổng Chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nguyễn Thị Chi, Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Nguyễn Thụy Phương Lan, Trần Thị Hiếu Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7.	Khoa học tự nhiên 8 (Cánh Diều)	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo, Nguyễn Văn Khánh, Đặng Thị Oanh (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Đỗ Thị Quỳnh Mai, Lê Thị Phương, Phạm Xuân Quế, Dương Xuân Quý, Đào Văn Toàn, Trương Anh Tuấn, Lê Thị Tuyết, Ngô Văn Vụ.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
8.	Khoa học tự nhiên 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Mai Văn Hưng, Lê Kim Long, Vũ Trọng Rỹ (đồng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Nguyễn Hữu Chung, Nguyễn Thu Hà, Lê Trọng Huyền, Nguyễn Thế Hưng, Nguyễn Xuân Thành, Bùi Gia Thịnh, Nguyễn Thị Thuận, Mai Thị Tinh, Vũ Thị Minh Tuyền, Nguyễn Văn Vịnh.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9.	Lịch sử và Địa lí 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỹ (Tổng Chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Trịnh Đình Tùng (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Ngọc Cơ, Đào Tuấn Thành, Hoàng Thanh Tú; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
16.	Mĩ Thuật 8 (Cánh Diều)	Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Trần Từ Duy, Nguyễn Duy Khuê, Nguyễn Thị Mỹ, Nguyễn Thị Hồng Thắm.	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
17.	Tin học 8 (Cánh diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Phạm Đăng Hải, Nguyễn Đình Hóa, Nguyễn Nguyễn Hương, Nguyễn Thanh Tùng.	Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
18.	Tin học 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đặng Cao Tùng (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Hải Châu, Hoàng Thị Mai, Nguyễn Thị Hoài Nam.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
19.	Công nghệ 8 (Cánh diều)	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thế Công (Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Lan, Phạm Hùng Phi, Ngô Văn Thanh, Cao Văn Thành, Chu Văn Vượng.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh)
20.	Công nghệ 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Đặng Thị Thu Hà, Nguyễn Hồng Sơn, Phạm Văn Sơn, Nguyễn Thanh Trinh, Vũ Thị Ngọc Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
21.	Giáo dục thể chất 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đức Sơn (Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Xuân Đoàn, Nguyễn Thị Hà, Lê Trường Sơn Chấn Hải, Trần Mạnh Hùng, Nguyễn Thành Trung.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tổ chức, cá nhân
22.	Giáo dục thể chất 8 (Cánh diều)	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đặng Hoài An, Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành, Đinh Khánh Thu.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC). (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
23.	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 8 (Cánh diều)	Nguyễn Đức Quang (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đức Sơn (Chủ biên), Đàm Thị Văn Anh, Nguyễn Thuý Quỳnh, Bùi Thanh Xuân.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC). (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh)
24.	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 8 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Trần Thị Thu (Chủ biên), Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Thu Hương, Nguyễn Thị Việt Nga, Lê Thị Thanh Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Danh mục gồm 24 sách giáo khoa lớp 8/.

- Danh mục sách giáo khoa lớp 9 sử dụng tại trường THCS Nguyễn Đức Cảnh từ năm học 2024-2025 thực hiện theo Quyết định số 534/QĐ-SGDĐT ngày 15/5/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa môn Tiếng Pháp lớp 9, sách giáo khoa lớp 4, lớp 5, lớp 9, lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Phụ lục IV

Danh mục sách giáo khoa lớp 9
sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 534 /QĐ-SGDĐT ngày 15/5/2024 của Sở GD&ĐT)

STT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Ngữ Văn 9, Tập 1 Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Dương Tuấn Anh, Lê Trà My, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương, Nguyễn Thị Minh Thương	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Ngữ Văn 9, Tập 2 Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Thị Minh Nguyệt	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Ngữ văn 9, Tập 1 Cánh Diều	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên), Đỗ Thu Hà, Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Văn Lộc, Vũ Thanh	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)
2	Ngữ văn 9, Tập 2 Cánh Diều	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên), Bùi Minh Đức, Phạm Thị Thu Hiền, Nguyễn Văn Lộc	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)
	Toán 9, Tập 1 Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
3	Toán 9, Tập 2 Cánh Diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)

STT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
4	Toán 9, Tập 1 Kết nối tri thức với cuộc sống	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Huy Doan (đồng Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Đoàn Minh Cường, Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
	Toán 9, Tập 2 Kết nối tri thức với cuộc sống	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Huy Doan (đồng Chủ biên), Nguyễn Cao Cường, Trần Mạnh Cường, Đoàn Minh Cường, Trần Phương Dung, Sĩ Đức Quang, Lưu Bá Thắng, Đặng Hùng Thắng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5	Tiếng Anh 9 i-Learn Smart World	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên), Nguyễn Dương Hoài Thương (Chủ biên), Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh, Lê Huỳnh Phương Dung	Công ty TNHH Education Solutions Việt Nam
6	Tiếng Anh 9 Global Success	Hoàng Văn Văn (Tổng Chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nguyễn Thị Chi, Lê Kim Dung, Nguyễn Thụy Phương Lan, Phan Chí Nghĩa, Trần Thị Hiếu Thuý	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7	Tiếng Anh 9 Explore English	Nguyễn Thanh Bình (Tổng Chủ biên), Lê Nguyễn Như Anh (Chủ biên), Phạm Nguyễn Huy Hoàng, Đinh Trần Hạnh Nguyên, Đào Xuân Phương Trang, Nguyễn Hồ Thanh Trúc, Hồ Thị Xuân Vương	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)
8	Lịch sử và Địa lý 9 Cánh Diều	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên phân Lịch sử), Nguyễn Thị Thế Bình (Chủ biên phân Lịch sử), Nguyễn Văn Ninh, Nguyễn Mạnh Hoàng, Ninh Xuân Thao, Trần Xuân Trí, Lê Thông (Tổng Chủ biên phân Địa lý), Nguyễn Thị Trang Thanh (Chủ biên phân Địa lý), Vũ Thị Mai Hương, Nguyễn Thị Hoài, Dương Quỳnh Phương, Trần Thị Thanh Thủy	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
	Lịch sử và Địa lý 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phân Lịch sử), Nguyễn Đình Vũ (Tổng Chủ biên cấp THCS phân Lịch sử), Nguyễn Ngọc Cơ, Trịnh Đình Tùng (đồng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

STT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
		Chủ biên phần Lịch sử), Hoàng Hải Hà, Nguyễn Thị Huyền Sâm, Hoàng Thanh Tú; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Trọng Đức, Lê Văn Hà, Nguyễn Tú Linh, Phạm Thị Trâm	
10	Giáo dục công dân 9 Cánh Diều	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Bùi Xuân Anh, Dương Thị Thuý Nga, Hoàng Thị Thinh, Hoàng Thị Thuận, Mai Thu Trang, Trần Văn Thắng	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)
11	Giáo dục công dân 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên); Trần Thị Mai Phương (Chủ biên); Nguyễn Hà An, Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Thị Thọ	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12	Tin học 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đăng Cao Tùng (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Hải Châu, Hoàng Thị Mai	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
13	Tin học 9 Cánh Diều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hoà, Phạm Thị Lan, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
14	Âm nhạc 9 Cánh Diều	Đỗ Thanh Hiền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Vũ Ngọc Tuyền	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)
15	Âm nhạc 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Hoàng Long (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Vũ Mai Lan, Trần Bảo Lân, Đặng Khánh Nhật, Nguyễn Thị Thanh Vân	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
16	Mĩ thuật 9 Cánh Diều	Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Trần Từ Duy, Nguyễn Duy Khuê, Nguyễn Thị Mỹ, Nguyễn Thị Hồng Thắm	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
17	Mĩ thuật 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Đoàn Thị Mỹ Hương (Chủ biên),	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

STT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
		Phạm Duy Anh, Trương Triều Dương	
18	Mĩ thuật 9 Chân trời sáng tạo bản 1	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên), Nguyễn Dương Hải Đăng, Đỗ Thị Kiều Hạnh, Nguyễn Đức Sơn, Đàm Thị Hải Uyên, Trần Thị Văn	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
19	Giáo dục thể chất 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đức Sơn (Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Xuân Đoàn, Nguyễn Thị Hà, Lê Trường Sơn, Trần Hải, Trần Mạnh Hùng, Nguyễn Thành Trung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
20	Giáo dục thể chất 9 Cánh Diều	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đặng Hoài An, Đinh Thị Mai Anh, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành, Đinh Khánh Thu	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
21	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên); Trần Thị Thu (Chủ biên); Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Thu Hương, Nguyễn Thị Việt Nga, Lê Thị Thanh Thủy	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
22	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 Cánh Diều	Nguyễn Đức Quang (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đức Sơn (Chủ biên), Đàm Thị Văn Anh, Nguyễn Thuý Quỳnh, Bùi Thanh Xuân	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)
23	Công nghệ 9 - Định hướng nghề nghiệp Cánh Diều	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên, kiêm Chủ biên); Nguyễn Thị Mai Lan	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)
24	Công nghệ 9 - Lắp đặt mạng điện trong nhà Cánh Diều	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Lan, Vũ Thị Thu Nga, Hoàng Thị Phương Thảo, Trần Thị Như Trang	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)

STT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
25	Công nghệ 9 - Trồng cây ăn quả Cánh Diều	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Vũ Thanh Hải (Chủ biên), Vũ Thị Thu Hiền, Phạm Thị Bích Phương	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)
26	Công nghệ 9 - Chế biến thực phẩm Cánh Diều	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Lan Hương (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Lan, Nguyễn Thị Thanh Thủy	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)
27	Công nghệ 9 - Định hướng nghề nghiệp Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên); Phạm Mạnh Hà (Chủ biên), Nguyễn Xuân An, Nguyễn Thị Bích Thủy, Vũ Cẩm Tú	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
28	Công nghệ 9 - Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Vũ Thị Ngọc Thủy, Nguyễn Thanh Trịnh, Phạm Khánh Tùng	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
29	Công nghệ 9 - Mô đun Trồng cây ăn quả Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đồng Huy Giới (Chủ biên), Bùi Thị Thu Hương, Đào Quang Nghi	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
30	Công nghệ 9 - Mô đun Chế biến thực phẩm Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Xuân Thành (Chủ biên), Đặng Bảo Ngọc, Nguyễn Thị Hồng Tiến	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
31	Khoa học tự nhiên 9 Cánh Diều	Đinh Quang Báo (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đặng Thị Oanh, Dương Xuân Quý (đồng Chủ biên), Lê Mạnh Cường, Phạm Thuý Giang, Vũ Thị Bích Huyền, Nguyễn Hữu Kiên, Nguyễn Thị Diệu Linh, Trần Đức Long, Đỗ Thị Quỳnh Mai, Đinh Trần Phương, Trương Anh Tuấn, Lê Thị Tươi, Dương Bá Vũ, Ngô Văn Vụ	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
32	Khoa học tự nhiên 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Biền, Lê Trọng Huyền, Đinh Đoàn Long (đồng Chủ biên), Nguyễn Thu Hà, Trương	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

STT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
		Duy Hải, Nguyễn Thanh Hưmg, Trần Văn Kiên, Dương Khánh Linh, Nguyễn Thị Hằng Nga, Vũ Công Nghĩa, Vũ Trọng Rỹ, Nguyễn Thị Thuần	

Danh mục gồm 32 sách giáo khoa./

Trên đây là báo cáo công khai cơ sở vật chất của nhà trường THCS
Nguyễn Đức Cảnh.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Công khai trên website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Thảo